

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST  
Ngày: 21-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Danh Đại Thắng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Đảm;

Bà Nguyễn Kim Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lư Hoàng T, sinh năm 1974 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: 96/2 Khu phố X, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lư Hoàng L, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1937; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị T và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Bản án số 125/2015/HSST ngày 27-8-2015 của Tòa án nhân dân huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 248/2017/HS-ST ngày 28-11-2017 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 04/12/2016, bị Công an phường Thuận Giao, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt, tạm giam ngày 09/12/2019. Có mặt.

*Bị hại:* Ông Châu Phương A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu vực R, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ. Có đơn xin vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Phan Trường T và ông Lê Ngọc H. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/12/2019, bị cáo Lư Hoàng T đi bộ đến khu vực cơ sở trọ số 32A/10 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm người quen. Khi đi ngang phòng trọ số 8 tầng 01 của dãy trọ, T thấy cửa phòng khép hờ nên đã dùng tay trái đẩy cửa phòng nhìn vào bên trong và nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7Plus màu đen để dưới nền gạch, lúc này trong phòng còn có ông Châu Phương A đang nằm ngủ trên võng. Nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, T khom người xuống tới vị trí để chiếc điện thoại, dùng tay trái lấy điện thoại đưa qua tay phải rồi bỏ vào túi quần bên phải. Khi bị cáo T ra khỏi phòng, khép cửa phòng phát ra tiếng động thì ông A phát hiện truy hô đuổi theo cùng người dân giữ T và giao T cùng tang vật cho Công an phường B xử lý.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tài sản là 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7Plus 32Gb có giá trị 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 106/QĐ/KSĐT ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Lư Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lư Hoàng T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7Plus 32Gb là tài sản hợp pháp của ông Châu Phương A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Châu Phương A không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lư Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/12/2019, tại cơ sở trọ số 32A/10 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lư Hoàng T thực hiện hành vi lén lút nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại ông Châu Phương A 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7Plus 32Gb; Theo Biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá ngày 17/12/2019 xác định tài sản trên có giá trị 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) trong khi bản thân bị cáo T đã từng 02 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lư Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì lòng tham, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhiều lần bị Tòa án xử phạt về các hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lư Hoàng T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Châu Phương A không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7Plus 32Gb là tài sản hợp pháp của ông Châu Phương A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lư Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lư Hoàng T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2019

2. Về án phí:

Buộc bị cáo Lư Hoàng T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Danh Đại Thắng**

